TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 253/2023/HNGĐ-ST
Ngày 25-12-2023
"V/v ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Giang.

Bà Trần Thị Hoài Yên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Nhật là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 340/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2023 về việc *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 582/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thanh T, sinh năm 1996 (xin vắng mặt).

Nơi thường trú: Ấp T, xã N, huyện P, tỉnh C.

Chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã P, huyện T, tỉnh C.

- *Bị đơn*: Ông Phan Vũ L, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã N, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 24 tháng 09 năm 2023 nguyên đơn bà Nguyễn Thanh T trình bày: Bà và ông Phan Vũ L tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2017 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phong Đ, huyện T, tỉnh Cà Mau. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, không hoà hợp trong cuộc sống nên cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Nhận thấy, mâu thuẫn vợ

chồng ngày càng trầm trọng, cuộc sống không còn hạnh phúc nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Phan Vũ L. Trong quá trình chung sống bà và ông L có một người con chung tên Phan Quốc B, sinh ngày 14 tháng 5 năm 2018 con chung đang do ông L trực tiếp nuôi dưỡng, bà yêu cầu giao con chung cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng, bà không cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Đối với ông Phan Vũ L đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng nhưng ông L vắng mặt và không cung cấp lời khai cho Tòa án.

- Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thanh T. Cho bà T ly hôn với ông Phan Vũ L; giao con chung cho ông Phan Vũ L trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thanh T yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Phan Vũ L, yêu cầu giải quyết việc nuôi con chung. Do đó, đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc "*Ly hôn"* nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Nguyễn Thanh T là nguyên đơn đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thanh T. Ông Phan Vũ L là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Phan Vũ L.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thanh T và ông Phan Vũ L tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn vào năm 2017 tại Ủy ban nhân dân xã Phong Đ, huyện T, tỉnh Cà Mau nên hôn nhân của bà Nguyễn Thanh T với ông Phan Vũ L là hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Bà T yêu cầu giải quyết cho ly hôn với ông Phan Vũ L. Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ ông Phan Vũ L nhiều lần để tham gia xét xử nhưng ông L vắng mặt và không có ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thanh T. Bà T cho rằng trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Điều này cho thấy vợ chồng không còn thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau nên tình trạng hôn nhân giữa bà Nguyễn Thanh T với ông Phan Vũ L đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thanh T về việc yêu cầu ly hôn với ông Phan Vũ L.

[4] Về quyền nuôi con chung: Trong quá trình chung sống bà Nguyễn Thanh T với ông Phan Vũ L có một người con chung tên Phan Quốc B, sinh ngày 14 tháng 5 năm 2018, con chung do ông L đang trực tiếp nuôi dưỡng, bà T yêu cầu giao con chung cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng. Tòa án có tống đạt thông báo thụ lý cho ông Phan Vũ L nhưng ông L không có ý kiến đối với yêu cầu của bà T về việc giao con chung cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, từ khi bà T và ông L không còn chung sống đến nay con chung do ông L trực tiếp nuôi dưỡng. Để bảo đảm quyền lợi của con chung và sự ổn định của cuộc sống người con chung nên Hội đồng xét xử giao người con chung tên Phan Quốc B, sinh ngày 14 tháng 5 năm 2018 cho ông Phan Vũ L trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Thanh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Ông L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung bà Nguyễn Thanh T, ông Phan Vũ L không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[6] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đề nghị như nêu trên là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Nguyễn Thanh T phải chịu 300.000đ, bà T đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ được chuyển thu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39, Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Thanh T và ông Phan Vũ L.

2. Về quyền nuôi con chung: Giao người con chung tên Phan Quốc B, sinh ngày 14 tháng 5 năm 2018 cho ông Phan Vũ L trực tiếp nuôi dưỡng. Nguyễn Thanh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thanh T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0019242 ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Chi

cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân; bà T đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

"*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Phong Đ, huyện T, tỉnh Cà Mau
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Triều